

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1231/2024/TLHNGĐ – ST ngày 11/10/2024 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, thỏa thuận về tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Bùi Thị Kim L, sinh năm 1976

Địa chỉ: quận Tân Phú, TPHCM

Tạm trú: quận Gò Vấp, TPHCM

- Ông Vũ Tiến H, sinh năm 1966

Địa chỉ: quận Tân Phú, TPHCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Bùi Thị Kim L và ông Vũ Tiến H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01/2007, do Ủy ban nhân dân phường 10, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/3/2007.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 17/9/2024 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/10/2024, bà Bùi Thị Kim L và ông Vũ Tiến H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Cả hai chung sống có hai con chung tên Vũ Tiến Bảo A, sinh ngày 01/6/2007 và Vũ Ngọc Ái B, sinh ngày 19/4/2011. Yêu cầu tòa án công nhận: Ông Vũ Tiến H là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Vũ Tiến Bảo A cho đến khi trưởng thành; Bà Bùi Thị Kim L là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Vũ Ngọc Ái B cho đến khi trưởng thành. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Cả hai chung sống không có tài sản chung, không có nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Bùi Thị Kim L và ông Vũ Tiến H thật sự tự nguyện ly hôn, thống nhất cách giải quyết về con chung, về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim L và ông Vũ Tiến H thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyền số 01/2007, do Ủy ban nhân dân phường 10, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/3/2007 không còn hiệu lực.

- Về con chung: Có hai con chung tên Vũ Tiến Bảo A, sinh ngày 01/6/2007 và Vũ Ngọc Ái B, sinh ngày 19/4/2011.

Ông Vũ Tiến H là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Vũ Tiến Bảo A cho đến khi trưởng thành;

Bà Bùi Thị Kim L là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Vũ Ngọc Ái B cho đến khi trưởng thành.

Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Ông Vũ Tiến H, bà Bùi Thị Kim L có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Vũ Tiến H, bà Bùi Thị Kim L đã nộp theo biên lai thu số 0014623 ngày 11/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh; Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

2. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND QGV;
- Nơi cấp GCNKH;
- CCTHADS QGV;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tứ Nhị